

KẾ HOẠCH

**Kiểm tra kết quả công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non
cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở
và phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2019**

Căn cứ Quyết định số 692/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xóa mù chữ đến năm 2020”.

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục - xóa mù chữ.

Căn cứ Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận phổ cập giáo dục - xóa mù chữ.

Căn cứ Quyết định số 3615/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định tạm thời chuẩn phổ cập giáo dục bậc trung học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 – 2020.

Căn cứ Kế hoạch số 4139/KH-GDĐT-TrH ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố về kế hoạch tổ chức kiểm tra công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ năm 2019.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục năm 2019 với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Kiểm tra đánh giá các hoạt động thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học của các xã, thị trấn hoàn thành công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục huyện năm 2019.

2. Yêu cầu

- Có kế hoạch và biện pháp hữu hiệu trong công tác huy động trẻ bỏ học ra lớp phổ cập giáo dục.

- Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành để thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học tại địa phương.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Hồ sơ kiểm tra

1.1. Về văn bản chỉ đạo

- Ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục.



- Ban hành Kế hoạch triển khai công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục năm 2019 của xã, thị trấn.

- Báo cáo tổng kết thực hiện các mục tiêu công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục năm 2019 của xã, thị trấn.

- Quyết định thành lập Ban chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục xã, thị trấn năm 2019 có bổ sung hoặc thay đổi.

1.2. Về biểu mẫu và sổ sách

1.2.1. Công tác phổ cập giáo dục bậc trung học

- Các loại sổ

+ Sổ điều tra trình độ văn hóa các hộ dân trong diện phải phổ cập giáo dục từng tổ nhân dân, tổ dân phố, ấp, khu phố đã cập nhật trình độ văn hóa và có ký xác nhận.

+ Sổ theo dõi các đối tượng phải phổ cập giáo dục (sổ M1/PCGD) theo từng độ tuổi từ 15 đến 21 của xã, thị trấn.

+ Sổ công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2019 từng xã, thị trấn (đã đóng bộ).

+ Sổ công tác phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2019 từng xã, thị trấn (đã đóng bộ).

- Các danh sách

+ Danh sách học sinh đã tốt nghiệp THCS chưa vào lớp 10 năm học 2019 - 2020.

+ Danh sách học sinh đã tốt nghiệp THPT và các hệ khác 4 năm liền kề (từ năm học 2018-2019, 2017-2018, 2016-2017, 2015-2016) của trường trung học phổ thông.

- Danh sách học sinh đang học tại trường năm học 2019 - 2020.

- **Các văn bản:** Ban hành văn bản chỉ đạo về công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục bậc trung học.

1.2.2. Công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở

- Các loại sổ

+ Sổ điều tra trình độ văn hóa các hộ dân trong diện phải phổ cập giáo dục từng tổ nhân dân, tổ dân phố ấp, khu phố đã cập nhật trình độ văn hóa và có ký xác nhận.

+ Sổ theo dõi các đối tượng phải phổ cập giáo dục của từng trường (sổ M1/PCGD) có độ tuổi từ 11 - 18 đã cập nhật trình độ văn hóa vào sổ M1/PCGD.

+ Sổ công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2019 từng xã, thị trấn (đã đóng bộ).

+ Sổ công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2019 từng xã, thị trấn (đã đóng bộ).

- Các danh sách

+ Danh sách học sinh đã tốt nghiệp TH chưa vào lớp 6 năm học 2019 - 2020.

+ Danh sách học sinh đã tốt nghiệp THCS 4 năm liên kế (từ năm học 2018-2019, 2017-2018, 2016-2017, 2015-2016) của trường THCS.

+ Danh sách học sinh đang học tại trường năm học 2019 – 2020.

- **Các văn bản:** Ban hành văn bản chỉ đạo về công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

1.2.3. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học

- Các loại sổ

+ Sổ theo dõi các đối tượng phải phổ cập giáo dục (sổ M1/PCGD) có độ tuổi từ 6 - 14 của từng trường đã cập nhật trình độ văn hóa vào sổ M1/PCGD.

+ Sổ điều tra trình độ văn hóa các hộ dân trong diện phải phổ cập giáo dục từng tổ nhân dân, tổ dân phố, ấp, khu phố đã cập nhật trình độ văn hóa và có ký xác nhận.

+ Sổ công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học năm 2019 từng xã, thị trấn (đã đóng bộ).

+ Sổ công tác phổ cập giáo dục tiểu học năm 2019 từng xã, thị trấn (đã đóng bộ).

- Các danh sách:

+ Danh sách và chứng từ trẻ 5 tuổi PCGDMN được miễn giảm gồm: khuyết tật và chuyển đi năm 2019.

+ Danh sách và phiếu điều tra bổ sung học sinh 6 tuổi vào lớp 1 năm 2019.

- Danh sách học sinh đang học tại trường năm học 2019 - 2020.

- **Các văn bản:** Ban hành văn bản chỉ đạo về công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học.

1.2.4. Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi:

- **Các hồ sơ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2020 và năm 2019 (trẻ sinh năm 2014 và sinh năm 2013), gồm có:**

+ Văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học.

+ Phiếu điều tra trẻ từ 0 - 5 tuổi từng hộ gia đình (có bổ sung và đóng thành tập).

+ Sổ theo dõi phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi (sinh năm 2013 và sinh năm 2014) của trường và xã, thị trấn (sổ M1/PCGDMN cho từng độ tuổi).

+ Danh sách trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non của trường và xã, thị trấn năm 2019.

+ Danh sách trẻ mầm non đang học tại trường năm học 2018 - 2019 và 2019 - 2020.

+ Hồ sơ công nhận đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ 5 tuổi năm 2019 (trẻ sinh năm 2013) đã đóng thành tập, bao gồm quyền hồ sơ của trường mầm non và của xã, thị trấn.

+ Hồ sơ công tác PCGDMN cho trẻ 5 tuổi năm 2019 (sinh năm 2013) trường và xã, thị trấn đã đóng thành tập, bao gồm quyền hồ sơ của trường mầm non và của xã, thị trấn.

- Các loại sổ hồ sơ PCGDMN cho trẻ từ 0 đến 5 tuổi năm 2019 (trẻ sinh năm 2013)

+ Sổ theo dõi phổ cập giáo dục mầm non trẻ từ 0 - 5 tuổi (sinh năm 2013 của trường và xã, thị trấn (sổ M1/PCGDMN cho từng độ tuổi) đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký (**đùng khổ giấy A3 để in sổ phổ cập**).

+ Sổ điều tra trẻ từ 0 - 5 tuổi (đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký).

- Các biểu mẫu

+ Biểu thống kê trẻ em từ 0 - 5 tuổi (mẫu MN - 01 - TE).

+ Biểu thống kê đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên (mẫu MN - 01 - GV).

+ Biểu thống kê tiêu chuẩn phòng học, cơ sở vật chất (mẫu MN - 01 - CSVC).

+ Biểu thống kê phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi (mẫu MN - 02).

+ Biểu thống kê tình hình tài chính phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi (mẫu MN - 04).

- Các danh sách

+ Danh sách trẻ 5 tuổi (sinh năm 2013 và 2014) được huy động ra lớp năm học 2018 - 2019 và 2019 - 2020.

+ Danh sách trẻ từ 0 - 5 tuổi hiện đang học tại trường năm học 2018 - 2019 và 2019 - 2020.

1.2.5. Công tác xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau biết chữ năm 2019

- Các loại sổ

+ Sổ công nhận đạt chuẩn xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ từng trường (đã đóng bộ).

+ Sổ công tác xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ từng trường (đã đóng bộ).

- Các văn bản: Ban hành văn bản chỉ đạo về công tác xóa mù chữ và giáo dục sau khi biết chữ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

UBND huyện thành lập 03 đoàn kiểm tra kết quả công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học trên địa bàn xã, thị trấn năm 2019.

1. Thành phần đoàn kiểm tra

- Thành viên Ban chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục huyện;

- Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện
- Giáo viên phụ trách xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở

2. Quy trình kiểm tra hồ sơ và đi thực tế

2.1. Lịch họp đoàn kiểm tra (Trưởng đoàn và Thư ký các Đoàn kiểm tra)

- Đoàn kiểm tra tổ chức họp vào lúc 15 giờ 00 ngày 02/12/2019 (thứ hai) để được tập huấn nghiệp vụ và triển khai kế hoạch kiểm tra (Phòng Giáo dục và Đào tạo gửi thư mời thành phần đoàn kiểm tra), Phó trưởng đoàn kiểm tra công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các xã, thị trấn nhận biên bản, phiếu kiểm tra đi thực tế và các mẫu thống kê.

2.2. Thời gian kiểm tra:

- Sáng: 8 giờ 00 đến 11 giờ 30.
- Chiều: 13 giờ 30 đến 16 giờ 30.

Ngày, tháng	Thứ	Buổi	Đoàn 1	Đoàn 2	Đoàn 3
03/12/2019	Ba	Sáng	Phú Hòa Đông	Bình Mỹ	Tân Thạnh Đông
		Chiều	Trung An	Hòa Phú	Tân Thạnh Tây
04/12/2019	Tư	Sáng	Tân Phú Trung	Trung Lập Thượng	Phú Mỹ Hưng
		Chiều	Tân Thông Hội	Trung Lập Hạ	An Phú
05/12/2019	Năm	Sáng	Tân An Hội	Phước Thạnh	Nhuận Đức
		Chiều	Thị Trấn Củ Chi	Thái Mỹ	Phạm Văn Cội
06/12/2019	Sáu	Sáng	Phước Vĩnh An	Phước Hiệp	An Nhơn Tây

2.3. Địa điểm

- Tại trụ sở UBND các xã, thị trấn.

2.4. Thành phần các xã, thị trấn tiếp đoàn kiểm tra

- Trưởng Ban Chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục xã, thị trấn.
- Thành viên Ban Chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục xã, thị trấn.
- Hiệu trưởng và giáo viên phụ trách xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện.

2.5. Chương trình làm việc

- Đại diện địa phương giới thiệu thành phần tham dự của địa phương.
- Đại diện Đoàn kiểm tra công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học công bố Quyết định và danh sách các thành viên đoàn kiểm tra.
- Trưởng Ban Chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục xã, thị trấn báo cáo tóm tắt quá trình triển khai, thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục năm 2019 của địa phương.

- Đại diện Đoàn kiểm tra phân công các thành viên đi thực tế các hộ dân trên địa bàn xã, thị trấn tìm hiểu hoạt động công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học tại địa phương.

- Các bộ phận của đoàn kiểm tra thống nhất số liệu, hội ý đoàn và tổng kết các biên bản.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục các bậc học và đi thực tế các hộ dân năm 2019. Đề nghị Ban chỉ đạo công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Hiệu trưởng các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông thực hiện tốt nội dung kế hoạch này. /.

Nơi nhận:

- TT. UBND huyện;
- Thành viên BCĐ XMC – PCGD huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS, THPT và TT/GDNN-GDTX;
- Các thành viên đoàn kiểm tra;
- Lưu : VT, P GDĐT 2. HMLuật.32.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Thị Thanh Hiền